

Số: 1399/QĐ-UBND

Nam Định, ngày 02 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong
lĩnh vực hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp,
UBND cấp huyện, UBND cấp xã

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính
phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của
Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1079/QĐ-BTP ngày 11/6/2024 của Bộ Tư pháp về
việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch thực
hiện tại cơ quan đăng ký hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư
pháp;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 1037/TTr-STP ngày
26/6/2024 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong
lĩnh vực hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, UBND cấp huyện,
UBND cấp xã.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 34 thủ tục hành chính
sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư
pháp, UBND cấp huyện, UBND cấp xã (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Bãi bỏ nội dung công bố đối với các thủ tục hành chính tại các số thứ tự: 1
mục I; 1, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16 mục II; 1, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9,

10, 11, 12, 13, 14 mục III Phụ lục kèm theo Quyết định số 2376/QĐ-UBND ngày 28/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định.

Bãi bỏ các nội dung công bố đối với các thủ tục hành chính đã được công bố tại các số thứ tự: 6 mục II; 5, 7, 8, 9 mục III Phụ lục kèm theo Quyết định số 1258/QĐ-UBND ngày 27/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Nam Định; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VPCP (Cục KSTTHC);
- Công TTĐT tỉnh; Trang TTĐT VPUBND tỉnh;
- Lưu: VP1, VP11. ✓

CHỦ TỊCH



Phạm Đình Nghị

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC HỘ TỊCH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP, UBND CẤP HUYỆN, UBND CẤP XÃ

(Kèm theo Quyết định số: _____ /QĐ-UBND ngày ____ / ____ /2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP

TT	Tên TTHC	Nội dung sửa đổi	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	- Thành phần hồ sơ; mẫu đơn, mẫu tờ khai.	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	8.000đồng/ bản sao Trích lục/ sự kiện hộ tịch đã đăng ký (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.)	- Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Thông tư 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính.

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN

TT	Tên TTHC	Nội dung sửa đổi	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch	- Thành phần hồ sơ; mẫu đơn, mẫu tờ khai.	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.	Bộ phận một cửa UBND cấp huyện	8.000 đồng/ bản sao Trích lục/ sự kiện hộ tịch đã đăng ký (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.)	- Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Thông tư 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính.
2	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	- Thành phần hồ sơ; mẫu đơn, mẫu tờ khai.	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết	Bộ phận một cửa UBND cấp huyện	- Không đúng hạn: + Hình thức nộp hồ sơ trực tuyến: 35.000 đồng/lần; + Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 60.000 đồng/lần	- Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp;

			quả trong ngày làm việc tiếp theo.		(Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi). - Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.	- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
3	Thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	- Thành phần hồ sơ; mẫu đơn, mẫu tờ khai.	15 ngày	Bộ phận một cửa UBND cấp huyện	- Hình thức nộp hồ sơ trực tuyến: 900.000 đồng/lần - Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 1.500.000 đồng/lần (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, người cao tuổi).	- Luật Hôn nhân và gia đình ngày 19/6/2014; - Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của

						<p>Bộ Tư pháp;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
4	<p>Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phần hồ sơ; mẫu đơn, mẫu tờ khai. 	<p>Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc</p>	<p>Bộ phận một cửa UBND cấp huyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức nộp hồ sơ trực tuyến: 35.000 đồng/lần - Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 60.000 đồng/lần (bao gồm đăng ký khai tử đúng hạn; đăng ký khai tử không đúng hạn) (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi). - Phí cấp bản sao Trích 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021

					<p>lục khai tử (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.</p>	<p>của Bộ Tài chính; - Nghị quyết 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.</p>
5	<p>Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài</p>	<p>- Thành phần hồ sơ; mẫu đơn, mẫu tờ khai.</p>	<p>15 ngày</p>	<p>Bộ phận một cửa UBND cấp huyện</p>	<p>- Hình thức nộp hồ sơ trực tuyến: 900.000 đồng/lần - Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 1.500.000 đồng/lần (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi). - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.</p>	<p>- Luật Hôn nhân và gia đình ngày 19/6/2014; - Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định;</p>

						- Nghị quyết 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
6	Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	- Thành phần hồ sơ; mẫu đơn, mẫu tờ khai.	15 ngày	Bộ phận một cửa UBND cấp huyện	- Đối với khai sinh không đúng hạn: + Hình thức nộp hồ sơ trực tuyến: 35.000 đồng/lần . + Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 60.000 đồng/lần. - Đối với nhận cha, mẹ, con: + Hình thức nộp hồ sơ trực tuyến: 900.000 đồng/lần + Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 1.500.000 đồng/lần (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi). - Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu	- Luật Hôn nhân và gia đình ngày 19/6/2014; - Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.

					cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.	
7	Thủ tục đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	- Thành phần hồ sơ; mẫu đơn, mẫu tờ khai.	05 ngày làm việc đối với việc đăng ký giám hộ cũ; 03 ngày làm việc đối với việc đăng ký giám hộ đương nhiên.	Bộ phận một cửa UBND cấp huyện	<p>- Hình thức nộp hồ sơ trực tuyến: 35.000 đồng/lần.</p> <p>- Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 60.000 đồng/lần.</p> <p>(Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi).</p> <p>- Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký giám hộ (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.</p>	<p>- Bộ luật Dân sự năm 2015;</p> <p>- Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014;</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính;</p> <p>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính;</p> <p>- Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính;</p> <p>- Nghị quyết 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định;</p> <p>- Nghị quyết 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.</p>

8	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	- Thành phần hồ sơ; mẫu đơn, mẫu tờ khai.	02 ngày làm việc	Bộ phận một cửa UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức nộp hồ sơ trực tuyến: 35.000 đồng/lần. - Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 60.000 đồng/lần. <p>(Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ luật Dân sự năm 2015; - Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
9	Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc	- Thành phần hồ sơ; mẫu đơn, mẫu tờ khai.	- Ngay trong ngày làm việc đối với bổ sung hộ tịch, trường hợp	Bộ phận một cửa UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức nộp hồ sơ trực tuyến: 20.000 đồng/lần - Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ;

			<p>nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.</p> <p>- 03 ngày làm việc đối với thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc.</p> <p>Trường hợp phải xác minh thì thời hạn được kéo dài không quá 06 ngày làm việc.</p>		<p>thống buu chính: 30.000 đồng/lần</p> <p>(Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi).</p> <p>- Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
10	<p>Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm</p>	<p>- Thành phần hồ sơ; mẫu đơn, mẫu tờ khai.</p>	12 ngày	<p>Bộ phận một cửa UBND cấp huyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức nộp hồ sơ trực tuyến: 45.000 đồng/lần - Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống buu chính: 75.000 đồng/lần 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp;

	quyền của nước ngoài				(Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, người cao tuổi, người cao tuổi). - Phí cấp bản sao Trích lục ghi chú kết hôn (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.	- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
11	Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	- Thành phần hồ sơ; mẫu đơn, mẫu tờ khai.	12 ngày	Bộ phận một cửa UBND cấp huyện	- Hình thức nộp hồ sơ trực tuyến: 45.000 đồng/lần. - Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 75.000 đồng/lần (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, người cao tuổi).	- Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp;

					<ul style="list-style-type: none"> - Phí cấp bản sao Trích lục ghi chú ly hôn (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
12	<p>Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh, giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phần hồ sơ; mẫu đơn, mẫu tờ khai. 	<p>Ngày trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trong trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 3 ngày làm việc.</p>	<p>Bộ phận một cửa UBND cấp huyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức nộp hồ sơ trực tuyến: 45.000 đồng/lần. - Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 75.000 đồng/lần (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi). - Phí cấp bản sao Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh/Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác (nếu có yêu cầu) thực 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp. - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính;

					hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
13	Thủ tục đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phần hồ sơ; mẫu đơn, mẫu tờ khai. 	05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	Bộ phận một cửa UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức nộp hồ sơ trực tuyến: 30.000 đồng/lần. - Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 50.000 đồng/lần (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi). - Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp. - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định;

						- Nghị quyết 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
14	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	- Thành phần hồ sơ; mẫu đơn, mẫu tờ khai.	05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	Bộ phận một cửa UBND cấp huyện	- Hình thức nộp hồ sơ trực tuyến: 30.000 đồng/lần. - Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 50.000 đồng/lần. (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi). - Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.	- Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
15	Thủ tục đăng ký lại kết hôn có	- Thành phần hồ	05 ngày làm việc; trường	Bộ phận một cửa	- Hình thức nộp hồ sơ trực tuyến: 780.000	- Luật Hôn nhân và gia đình ngày 19/6/2014; - Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014;

	yếu tố nước ngoài	sơ; mẫu đơn, mẫu tờ khai.	hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	UBND cấp huyện	đồng/lần. - Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 1.300.000 đồng/lần. (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, người cao tuổi).	- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
16	Thủ tục đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	- Thành phần hồ sơ; mẫu đơn, mẫu tờ khai.	05 ngày làm việc; trường hợp phải tiến hành xác minh thì thời hạn không quá 10	Bộ phận một cửa UBND cấp huyện	- Hình thức nộp hồ sơ trực tuyến: 30.000 đồng/lần. - Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính:	- Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ;

			ngày làm việc.		<p>50.000 đồng/lần. (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi).</p> <p>- Phí cấp bản sao Trích lục khai tử (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.</p>	<p>- Thông tư 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.</p>
--	--	--	----------------	--	---	---

III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ

TT	Tên TTHC	Nội dung sửa đổi	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch	- Thành phần hồ sơ; mẫu đơn, mẫu tờ khai.	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được	Bộ phận một cửa UBND cấp xã	8.000 đồng/ bản sao Trích lục/ sự kiện hộ tịch đã đăng ký	- Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Thông tư 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022

			ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.			<p>của Bộ Tư pháp;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính;
2	Thủ tục đăng ký khai sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phần hồ sơ; mẫu đơn, mẫu tờ khai. 	<p>Ngày trong ngày tiếp nhận yêu cầu, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.</p>	Bộ phận một cửa UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Không đúng hạn: + Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 10.000 đồng/lần. + Miễn lệ phí khi nộp hồ sơ trực tuyến. (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi). - Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hôn nhân và gia đình ngày 19/6/2014; - Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính;

					ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
3	Thủ tục Đăng ký kết hôn	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phần hồ sơ; mẫu đơn, mẫu tờ khai. 	<p>Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cần xác minh điều kiện kết hôn của hai bên nam, nữ thì thời hạn giải quyết không quá 05 ngày làm việc.</p>	Bộ phận một cửa UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Miễn lệ phí. - Phí cấp bản sao Trích lục kết hôn (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hôn nhân và gia đình ngày 19/6/2014; - Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định;

4	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con	- Thành phần hồ sơ; mẫu đơn, mẫu tờ khai.	03 ngày làm việc. Trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc.	Bộ phận một cửa UBND cấp xã	<p>- Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 15.000 đồng/lần.</p> <p>- Miễn lệ phí khi nộp hồ sơ trực tuyến. (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi).</p> <p>- Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.</p>	<p>- Luật Hôn nhân và gia đình ngày 19/6/2014; - Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.</p>
5	Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha, mẹ, con	- Thành phần hồ sơ; mẫu đơn, mẫu tờ khai.	03 ngày làm việc, trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết	Bộ phận một cửa UBND cấp xã	<p>- Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: + Đăng ký khai sinh không đúng hạn:</p>	<p>- Luật Hôn nhân và gia đình ngày 19/6/2014; - Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của</p>

			không quá 08 ngày làm việc.		<p>10.000 đồng/lần. + Nhận cha, mẹ, con: 15.000 đồng/lần. - Miễn lệ phí khi nộp hồ sơ trực tuyến. (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi). - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.</p>	<p>Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.</p>
6	Thủ tục đăng ký khai tử	- Thành phần hồ sơ; mẫu đơn, mẫu tờ khai.	<p>Ngay trong ngày tiếp nhận yêu cầu, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được</p>	Bộ phận một cửa UBND cấp xã	<p>- Không đúng hạn: + Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 10.000 đồng/lần. + Miễn lệ phí khi nộp hồ sơ trực tuyến. (Miễn lệ phí cho người</p>	<p>- Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022</p>

			ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.		thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi). - Phí cấp bản sao Trích lục khai tử (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.	của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
7	Thủ tục đăng ký khai sinh lưu động	- Thành phần hồ sơ; mẫu đơn, mẫu tờ khai.	5 ngày làm việc	Địa điểm đăng ký lưu động	- Không đúng hạn: + Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp: 10.000 đồng/lần. (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi). - Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu) thực hiện theo	- Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022

					quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.	của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
8	Thủ tục đăng ký kết hôn lưu động	- Thành phần hồ sơ; mẫu đơn, mẫu tờ khai.	5 ngày làm việc	Địa điểm đăng ký lưu động	- Miễn lệ phí - Phí cấp bản sao Trích lục kết hôn (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.	- Luật Hôn nhân và gia đình ngày 19/6/2014; - Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
9	Thủ tục đăng ký khai tử lưu động	- Thành phần hồ sơ; mẫu đơn, mẫu tờ khai.	5 ngày làm việc	Địa điểm đăng ký lưu động	- Không đúng hạn: + Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp: 10.000 đồng/lần. (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình	- Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp;

					<p>có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi).</p> <p>- Phí cấp bản sao Trích lục khai tử (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.</p>	<p>- Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính;</p> <p>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính;</p> <p>- Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính;</p> <p>- Nghị quyết 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định;</p> <p>- Nghị quyết 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.</p>
10	Thủ tục đăng ký giám hộ	- Thành phần hồ sơ; mẫu đơn, mẫu tờ khai.	03 ngày làm việc	Bộ phận một cửa UBND cấp xã	<p>- Miễn lệ phí</p> <p>- Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký giám hộ (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.</p>	<p>- Bộ luật Dân sự 2015;</p> <p>- Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014;</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính;</p>

						<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
11	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phần hồ sơ; mẫu đơn, mẫu tờ khai. 	02 ngày làm việc	Bộ phận một cửa UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Miễn lệ phí - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ luật Dân sự 2015; - Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022

						của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
12	Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch	- Thành phần hồ sơ; mẫu đơn, mẫu tờ khai.	- 03 ngày làm việc đối với yêu cầu thay đổi, cải chính hộ tịch; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 06 ngày làm việc. - Ngay trong ngày làm việc đối với yêu cầu bổ sung thông tin hộ tịch, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.	Bộ phận một cửa UBND cấp xã	- Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 15.000 đồng/lần. - Miễn lệ phí khi nộp hồ sơ trực tuyến. (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi). - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký thay đổi/cải chính/bổ sung thông tin hộ tịch (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.	- Bộ luật Dân sự 2015; - Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.

13	Thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	- Thành phần hồ sơ; mẫu đơn, mẫu tờ khai.	03 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì không quá 23 ngày.	Bộ phận một cửa UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 10.000 đồng/lần. - Miễn lệ phí khi nộp hồ sơ trực tuyến. (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi). 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
14	Thủ tục đăng ký lại khai sinh	- Thành phần hồ sơ; mẫu đơn, mẫu tờ khai.	05 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết	Bộ phận một cửa UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 5.000 đồng/lần. - Miễn lệ phí khi nộp 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022

			không quá 25 ngày		<p>hồ sơ trực tuyến. (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi).</p> <p>- Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.</p>	<p>của Chính phủ;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
15	Thủ tục đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	- Thành phần hồ sơ; mẫu đơn, mẫu tờ khai.	05 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày	Bộ phận một cửa UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 5.000 đồng/lần. - Miễn lệ phí khi nộp hồ sơ trực tuyến. (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022

					<p>thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi).</p> <p>- Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.</p>	<p>của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính;</p> <p>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính;</p> <p>- Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính;</p> <p>- Nghị quyết 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định;</p> <p>- Nghị quyết 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.</p>
16	Thủ tục đăng ký lại kết hôn	- Thành phần hồ sơ; mẫu đơn, mẫu tờ khai.	05 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	Bộ phận một cửa UBND cấp xã	<p>- Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 20.000 đồng/lần.</p> <p>- Miễn lệ phí khi nộp hồ sơ trực tuyến. (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, người cao tuổi).</p>	<p>- Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014;</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của</p>

						<p>Bộ Tư pháp;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
17	Thủ tục đăng ký lại khai tử	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phần hồ sơ; mẫu đơn, mẫu tờ khai. 	05 ngày làm việc; trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 10 ngày làm việc.	Bộ phận một cửa UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 5.000 đồng/lần. - Miễn lệ phí khi nộp hồ sơ trực tuyến. (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi). - Phí cấp bản sao Trích lục khai tử (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021

					Bộ Tài chính.	của Bộ Tài chính; - Nghị quyết 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
--	--	--	--	--	---------------	---